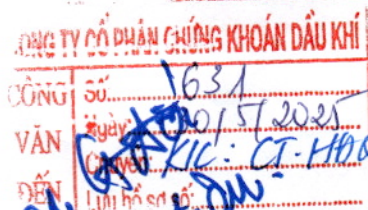


Số: 223 /QĐ-XP HC

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2025



QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (Nghị định số 118/2021/NĐ-CP) và Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán (Nghị định số 156/2020/NĐ-CP); Nghị định số 128/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP (Nghị định số 128/2021/NĐ-CP);

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số: 91/BB-VPHC lập ngày 28/04/2025;

Căn cứ Quyết định số: 11/QĐ-GQXP ngày 7/3/2025 của Chủ tịch Ủy ban chứng khoán Nhà nước về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tên của tổ chức: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí (Công ty)

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2, Tòa nhà Hanoitourist, Số 18 Lý Thường Kiệt, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Giấy phép thành lập và hoạt động số: 26/UBCK-GPHĐKD; ngày cấp 19/12/2006; nơi cấp: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN).

Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động của công ty chứng khoán số: 62/GPĐC-UBCK; ngày cấp: 24/09/2020; nơi cấp: UBCKNN.

Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Anh Tuấn

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

- Vi phạm quy định về nhận lệnh và thực hiện lệnh giao dịch của khách hàng (ngày 16/08/2023 và ngày 04/08/2023, Công ty cho một số khách hàng đặt lệnh mua chứng khoán khi không có đủ tiền trên tài khoản giao dịch chứng khoán);

- Bố trí người chưa có chứng chỉ hành nghề chứng khoán thực hiện nghiệp vụ, vị trí mà theo quy định pháp luật phải có chứng chỉ hành nghề chứng khoán (Công ty bố trí 02 nhân viên chưa có chứng chỉ hành nghề chứng khoán ký trên phiếu lệnh ở phần nhân viên nhận lệnh của một số khách hàng vào các ngày 16/08/2023, 04/08/2023 và 12/07/2024);

- Không đảm bảo các thông tin trong hồ sơ phát hành trái phiếu riêng lẻ có đầy đủ các nội dung theo quy định phải có trong hồ sơ (Công ty chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong việc rà soát hồ sơ chào bán trái phiếu riêng lẻ của tổ chức phát hành là Công ty cổ phần FECON (mã trái phiếu FCNH2325001), cụ thể: Bản CBTT chưa nêu thông tin về giá trị tài sản, hiện trạng pháp lý của tài sản bảo đảm nêu trên, tên tổ chức định giá).

- Cung cấp các dịch vụ chứng khoán hoặc dịch vụ khác phải báo cáo UBCKNN trước khi thực hiện nhưng chưa báo cáo UBCKNN hoặc khi chưa có ý kiến bằng văn bản của UBCKNN hoặc chưa có quy định hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (Công ty phối hợp, hỗ trợ cho bên thứ ba thực hiện góp vốn cho khách hàng mua chứng khoán; cung cấp dịch vụ tài chính thông qua việc ký kết đề nghị cho vay, hợp đồng vay vốn từng lần, hợp đồng quản lý tiền từ tài khoản chứng khoán tự động khi chưa báo cáo UBCKNN).

- Không công bố đối với thông tin phải công bố theo quy định pháp luật (Công ty không công bố thông tin báo cáo kiểm toán tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ còn dư nợ tại ngày 31/12/2022 và tại 30/6/2023 của Công ty).

- Không lưu giữ đầy đủ hồ sơ, dữ liệu, tài liệu, chứng từ liên quan đến hoạt động của công ty chứng khoán (Công ty không lưu giữ đầy đủ tài liệu xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp mua trái phiếu do Công ty thực hiện theo ủy quyền của các tổ chức phát hành).

3. Quy định tại:

- Điểm g khoản 3 Điều 26 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Điểm a khoản 2 Điều 32 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP;
- Điểm b khoản 5 Điều 8 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP được bổ sung tại điểm đ khoản 7 Điều 1 Nghị định số 128/2021/NĐ-CP;
- Điểm b khoản 5 Điều 24 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP;
- Điểm a khoản 4 Điều 42 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP;
- Điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP.

4. Các tình tiết tăng nặng:

- Vi phạm hành chính nhiều lần, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm quy định về nhận lệnh và thực hiện lệnh giao dịch của khách hàng; bố trí người chưa có chứng chỉ hành nghề chứng khoán thực hiện nghiệp vụ, vị trí mà theo quy định pháp luật phải có chứng

chỉ hành nghề chứng khoán; cung cấp các dịch vụ chứng khoán hoặc dịch vụ khác phải báo cáo UBCKNN trước khi thực hiện nhưng chưa báo cáo UBCKNN hoặc khi chưa có ý kiến bằng văn bản của UBCKNN hoặc chưa có quy định hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; không công bố đối với thông tin phải công bố theo quy định pháp luật; không lưu giữ đầy đủ hồ sơ, dữ liệu, tài liệu, chứng từ liên quan đến hoạt động của công ty chứng khoán;

- Tái phạm, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi bố trí người chưa có chứng chỉ hành nghề chứng khoán thực hiện nghiệp vụ, vị trí mà theo quy định pháp luật phải có chứng chỉ hành nghề chứng khoán.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Người vi phạm hành chính đã tích cực giúp đỡ cơ quan chức năng xử lý vi phạm hành chính, quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm không đảm bảo các thông tin trong hồ sơ phát hành trái phiếu riêng lẻ có đầy đủ các nội dung theo quy định phải có trong hồ sơ; cung cấp các dịch vụ chứng khoán hoặc dịch vụ khác phải báo cáo UBCKNN trước khi thực hiện nhưng chưa báo cáo UBCKNN hoặc khi chưa có ý kiến bằng văn bản của UBCKNN hoặc chưa có quy định hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; không công bố đối với thông tin phải công bố theo quy định pháp luật.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Cụ thể:

- Phạt tiền 137.500.000 đồng (Một trăm ba mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng) đối với hành vi vi phạm quy định về nhận lệnh và thực hiện lệnh giao dịch của khách hàng;

- Phạt tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng) đối với hành vi bố trí người chưa có chứng chỉ hành nghề chứng khoán thực hiện nghiệp vụ, vị trí mà theo quy định pháp luật phải có chứng chỉ hành nghề chứng khoán;

- Phạt tiền 225.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi lăm triệu đồng) đối với hành vi không đảm bảo các thông tin trong hồ sơ phát hành trái phiếu riêng lẻ có đầy đủ các nội dung theo quy định phải có trong hồ sơ;

- Phạt tiền 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng) đối với hành vi cung cấp các dịch vụ chứng khoán hoặc dịch vụ khác phải báo cáo UBCKNN trước khi thực hiện nhưng chưa báo cáo UBCKNN hoặc khi chưa có ý kiến bằng văn bản của UBCKNN hoặc chưa có quy định hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

- Phạt tiền 85.000.000 đồng (Tám mươi lăm triệu đồng) đối với hành vi không công bố đối với thông tin phải công bố theo quy định pháp luật.

- Phạt tiền 92.500.000 đồng (Chín mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) đối với hành vi không lưu giữ đầy đủ hồ sơ, dữ liệu, tài liệu, chứng từ liên quan đến hoạt động của công ty chứng khoán;

Tổng số tiền phạt: 860.000.000 đồng (Tám trăm sáu mươi triệu đồng).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động kinh doanh, dịch vụ chứng khoán có thời hạn từ 01 tháng đến 03 tháng theo quy định tại khoản 7 Điều 24 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 20 Điều 1 Nghị định số 128/2021/NĐ-CP đối với hành vi cung cấp các dịch vụ chứng khoán hoặc dịch vụ khác phải báo cáo UBCKNN trước khi thực hiện nhưng chưa báo cáo UBCKNN hoặc khi chưa có ý kiến bằng văn bản của UBCKNN hoặc chưa có quy định hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền: Không áp dụng (Căn cứ khoản 5 Điều 86 Luật Chứng khoán, UBCKNN yêu cầu Công ty chấm dứt việc phối hợp, hỗ trợ cho bên thứ ba thực hiện góp vốn cho khách hàng mua chứng khoán; không được cung cấp dịch vụ tài chính thông qua việc ký kết đề nghị cho vay, hợp đồng vay vốn từng lần, hợp đồng quản lý tiền từ tài khoản chứng khoán tự động khi chưa báo cáo UBCKNN).

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Không có.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Nguyễn Anh Tuấn là người đại diện của tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước Khu vực I, địa chỉ: số 18 đường Giải Phóng, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội hoặc nộp tiền phạt vào tài khoản số: 7111 của Kho bạc Nhà nước Khu vực I trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Khu vực I để thu tiền phạt.

3. Gửi cho bà Phạm Thị Thanh Hương - Chánh Thanh tra, Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch (để báo cáo);
- Ban QLKD (để biết);
- Lưu: VT, TT, HS (07b)

